TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 20 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

Địa chỉ: Phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Duy B – Giám đốc Ngân hàng TMCP KL – Chi nhánh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền thường xuyên số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL).

Địa chỉ: Đại lộ Đồng Khởi, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông Võ Duy B ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H , sinh năm 1979; Giám đốc Ngân hàng TMCP KL – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch B và ông Lê Minh M , sinh năm 1988; Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP KL – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch B tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 730/UQ-CNBT ngày 01/12/2018.

Bị đơn: 1. Anh Thái Văn Đ , sinh năm 1979;

2. Chị Đặng Thị M , sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Thái Văn Đ và Đặng Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP KL (phòng giao dịch B đại diện nhận) số tiền 35.672.120 đồng (trong đó tiền vốn là 32.300.000 đồng; tiền lãi quá hạn 3.372.120 đồng). Thời hạn bị đơn anh Đ và chị M trả số tiền 35.672.120 đồng cho Ngân hàng TMCP KL là vào ngày 12/5/2019.

Ngân hàng TMCP KL (phòng giao dịch B) được tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 81/15/HĐTD/0302-4414 ngày 23/3/2015 từ ngày 01/11/2018 đến khi anh Đ, chị M trả tất nợ cho Ngân hàng. Đến hạn thanh toán theo thỏa thuận mà vợ chồng anh Đ, chị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi quá hạn thì ngân hàng KL (phòng giao dịch B) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản theo hợp đồng thế chấp số 81/15/HĐTC-BĐS/0302-4414 ngày 23/3/2015 để thanh toán hết nợ. Tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số BV 287910 do UBND huyện B, tỉnh Bến Tre cấp ngày 19/12/2014 cho anh Thái Văn Đ, với các đặc điểm cụ thể như sau: diện tích 359m^2, thuộc thửa số 1104, tờ bản số 03, loại đất: CLN, tọa lạc tại xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% (35.672.120đ x 2,5%): 891.803đ đôi bên đồng ý nộp theo pháp luật.

Ngân hàng KL phải nộp số tiền án phí là 445.901đ (Bốn trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm lẻ một đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0022182 ngày 15/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Ngân hàng TMCP KL (phòng giao dịch B đại diện nhận) lại số tiền án phí là 354.099đ (Ba trăm năm mươi bốn ngàn không trăm chín mươi chín đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyệ B.

Bị đơn Thái Văn Đ và Đặng Thị M phải nộp án phí là 445.901đ (Bốn trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm lẻ một đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền